



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ  
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ  
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT  
SECURITIES AND CASH  
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư  
To: Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/Fund Management company: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/VietFund Management
  - Tên Ngân hàng giám sát/Supervisory Bank: Ngân hàng Standard Chartered/Standard Chartered Bank
  - Tên quỹ ETF/ETF name: Quỹ ETF VFMVN30/VFMVN30 ETF
  - Mã chứng khoán/Securities symbol: E1VFVN30
  - Địa chỉ trụ sở chính/Main office address: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
  - Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
  - Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange date: 31/05/2019
  - Đơn vị tính lô ETF/Unit: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares
- Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT Order	Mã chứng khoán Securities Symbol	Số lượng Volume	Tỷ lệ % trong danh mục Weighting
1	CII	410	0.65%
2	CTD	100	0.76%
3	CTG	700	0.99%
4	DHG	80	0.63%
5	DPM	370	0.46%
6	EIB	2,470	3.05%
7	FPT	1,280	3.89%
8	GAS	230	1.70%
9	GMD	600	1.09%
10	HDB	1,620	3.02%
11	HPG	3,010	6.58%
12	MBB	2,990	4.32%
13	MSN	1,100	6.42%
14	MWG	680	4.07%
15	NVL	770	3.16%
16	PNJ	320	2.32%
17	REE	400	0.90%
18	ROS	400	0.82%
19	SAB	170	3.06%
20	SBT	620	0.76%
21	SSI	720	1.23%
22	STB	4,040	3.25%
23	TCB	5,360	8.40%
24	VCB	700	3.23%

25	VHM	830	4.68%
26	VIC	950	7.46%
27	VJC	640	5.43%
28	VNM	1,080	9.69%
29	VPB	4,060	5.10%
30	VRE	1,040	2.48%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,459,219,000

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,464,930,549

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 5,711,549

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại  
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

**Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash**

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason

**Đại diện Công bố thông tin**

*Authorized Representative to disclose information*



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam**

**Trần Thanh Tân**

**Tổng Giám đốc**